

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HSST
Ngày 21 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ HOÀNG YẾN

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông ĐỖ THÀNH NGỌC

2/ Bà DƯƠNG THỊ TU

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông HOÀNG KIM ANH - Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham
gia phiên tòa:*** Ông LÊ CÔNG TIẾN - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, **tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh
Tây Ninh**, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2020/HSST ngày 24
tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2020/QĐXXST-HS
ngày 08 tháng 12 năm 2020 **đối với bị cáo:**

TRẦN THANH V (Tên gọi khác: Huy), sinh ngày 10/8/1984, tại tỉnh LD.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Tổ 12, Ấp 2B, xã L,
huyện M, tỉnh B; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt
Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam, con ông Trần Thăng L, sinh
năm 1956 và bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1956; vợ, con chưa có.

- Tiền án:

+ Tại bản án số 21/2013/HSST ngày 12/3/2013, Tòa án nhân dân huyện M,
tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; điểm g, h và p khoản 1
Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại bản án số 129/2015/HSST, ngày 24/11/2015, Tòa án nhân dân Quận 10,
Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khoản 1, 5 điều 139; khoản 1 Điều 49; điểm g
khoản 1 Điều 48; điểm p, g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 02
năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

+ Tại bản án số 58/2016/HSST, ngày 27/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 138; điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g, khoản 1 Điều 48; Điều 51; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 129/2015/HSST, ngày 24/11/2015 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, chấp hành hình phạt chung là 05 năm 06 tháng tù.

- Tiền sự: không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/8/2020, tạm giam ngày 06/9/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh **Nguyễn Chí T**, sinh năm 1998. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 12/2, Khu phố 2, Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 28/8/2020, Trần Thanh V một mình điều khiển xe mô tô biển số 72G1-297.31 nhãn hiệu Honda Blade đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh mang theo một bộ đồ án dùng phá khóa xe nhằm mục đích tìm xe mô tô để lấy trộm. Khi đến Tây Ninh, V đi vòng quanh khảo sát, tìm đường đến các Bệnh viện trên địa bàn để khi trộm được xe, sẽ đem đến gởi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, V điều khiển xe đến quán cà phê Duy Khiêm thuộc khu phố Long Mỹ, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh uống nước thì phát hiện xe mô tô loại Exciter màu trắng, biển số 70L1-453.94 của anh Nguyễn Chí T sinh năm 1998, ngụ nhà số 12/2, khu phố 2, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đang dựng trước quán, không người trông coi nên V để xe của mình lại quán, lén lút đi bộ đến xe anh T dùng đồ án phá khóa xe để lấy trộm thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55/KLĐG-TTHS ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu trắng, đỏ, biển số 70L1-453.94, đã qua sử dụng, trị giá 26.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 99/CT-VKSHT ngày 23 tháng 11 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh V về tội: “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2

Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thanh V mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác.

** Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để về phụ giúp gia đình, làm lại cuộc đời trở thành người công dân tốt.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 28/8/2020, Trần Thanh V một mình điều khiển xe mô tô biển số 72G1-297.31 nhãn hiệu Honda Blade đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh mang theo một bộ đoàn dùng phá khóa xe nhằm mục đích tìm xe mô tô để lấy trộm. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, V điều khiển xe đến quán cà phê Duy Khiêm thuộc khu phố Long Mỹ, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh uống nước thì phát hiện xe mô tô loại Exciter màu trắng, biển số 70L1-453.94 trị giá 26.000.000 đồng của anh Nguyễn Chí T đang dựng trước quán, không người trông coi nên V để xe của mình lại quán, lén lút đi bộ đến xe anh T dùng đoàn phá khóa xe để lấy trộm thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 03 tiền án, chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm với tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo đang thực hiện hành vi phạm tội thì bị anh Trương Thái Thanh chủ quán cà phê Duy Khiêm phát hiện bắt quả tang nên V chưa thể hoàn thành hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo V chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự trong trường hợp phạm tội chưa đạt.

Bị cáo là người là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác của người khác lén lút lấy trộm xe mô tô của anh T xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh T. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự xã hội tại địa phương, bị cáo V ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do chạy lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo V để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục ý thức pháp luật để sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo sẽ trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo V không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên ghi nhận

[5] Vật chứng thu giữ:

+ 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A₁ số 790204617011 mang tên Trần Thanh V;

+ 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 054065 mang tên Trần Thanh V;

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại cảm ứng, màu đen, số Imei 1: 352125115579822/01, số Imei 2: 352126115579820/01, số SN: R9WMB17DA9J, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu đen, gắn biển số 72G1-297.31, số máy JA36E-0069318, số khung RLHJA3611EY510207, đã qua sử dụng.

Các tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) bộ đoạn phá khóa gồm 01 cờ lê bằng kim loại dài 13cm, trên thân có khắc chữ CHROME VANADIUM, 02 đầu lục giá bằng kim loại được mài nhọn một đầu dài 7,5cm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thanh V 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/8/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả cho bị cáo V:

+ 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A₁ số 790204617011 mang tên Trần Thanh V;

+ 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 054065 mang tên Trần Thanh V;

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại cảm ứng, màu đen, số Imei 1: 352125115579822/01, số Imei 2: 352126115579820/01, số SN: R9WMB17DA9J, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu đen, gắn biển số 72G1-297.31, số máy JA36E-0069318, số khung RLHJA3611EY510207, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ đoản phá khóa gồm 01 cờ lê bằng kim loại dài 13cm, trên thân có khắc chữ CHROME VANADIUM, 02 đầu lục giá bằng kim loại được mài nhọn một đầu dài 7,5cm.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thanh V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Công an thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THA DS thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP (Y).

(Đã ký)

Lê Thị Hoàng Yến